TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN A** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 13/2018/QĐDS-ST Ngày: 05-10-2018 V/v: Yêu cầu tuyên bố một người mất tích	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ toạ phiên họp: Ông Lưu Văn Tỉnh- Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Bà Phạm Thị Thu Trang – Thư ký Toà án, Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng tham gia phiên họp: Ông Vũ Thành Lê - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở, Toà án nhân dân huyện A mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 14/2018/TLST- DS ngày 10 tháng 5 năm 2018 về yêu cầu tuyên bố một người mất tích theo Quyết định mở phiên họp số: 08/2018/QĐPH- DS ngày 25 tháng 9 năm 2018

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị Lương Thị T, địa chỉ cư trú: Thôn 1, xã K, huyện T, thành phố Hải Phòng, vắng mặt tại phiên họp (có đơn xin giải quyết vắng mặt).

2. Người có quyền lợi liên quan, bị yêu cầu tuyên bố mất tích : Anh Nguyễn Hữu Đ; quê quán, nơi ĐKTT và nơi cư trú cuối cùng: Thôn 6, xã B, huyện A thành phố Hải Phòng; vắng mặt tại phiên họp.

3. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

Trong đơn yêu cầu, tại các bản tự khai người yêu cầu là chị Lương Thị T trình bày:

Chị và anh Nguyễn Hữu Đ, sinh năm 1978, có quê quán, ĐKTT và nơi cư trú cuối cùng: Thôn 6, xã B, huyện A, thành phố Hải Phòng kết hôn với nhau do tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện A, thành phố Hải Phòng vào năm 1999. Sau khi kết hôn, vợ chồng về sống cùng gia đình anh Đ tại thôn 6, xã B, huyện A, thành phố Hải Phòng. Quá trình chung sống của vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc đến năm 2010 thì phát sinh mâu thuẫn do có những bất đồng trong tính cách, quan điểm. Từ tháng 11 năm 2011, anh Nguyễn Hữu Đ bỏ đi biệt tích, không để lại địa chỉ. Sau khi anh Đ bỏ đi, chị và gia đình đã đi tìm nhiều nơi nhưng không có kết quả, không ai biết được tin tức gì về anh Nguyễn Hữu Đ, đi

đâu, làm gì, còn sống hay đã chết. Từ đó cho đến nay, anh Đ cũng không có lần nào trở về địa phương.

Về con chung: Chị và anh Nguyễn Hữu Đ có 02 con chung là: Nguyễn Ngọc H, sinh ngày 25 tháng 10 năm 2000 và Nguyễn Ngọc S, sinh ngày 04 tháng 10 năm 2004. Từ khi anh Đ bỏ đi các con chung vẫn sống cùng chị, do chị trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc.

Về tài sản chung: Chị và anh Nguyễn Hữu Đ không có tài sản chung.

Nay để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của mình, chị Lương Thị T yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Nguyễn Hữu Đ mất tích.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A phát biểu ý kiến khẳng định:

- Về việc tuân theo pháp luật về tố tụng: Kể từ khi thụ lý vụ việc và tại phiên họp, Thẩm phán, Thư ký và người yêu cầu đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết yêu cầu của người yêu cầu: Anh Nguyễn Hữu Đ đã đi biệt tích khỏi địa phương từ tháng 11 năm 2011, đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc anh Nguyễn Hữu Đ còn sống hay đã chết nên đề nghị Tòa án căn cứ khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự tuyên bố anh Nguyễn Hữu Đ mất tích.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhận định:

- Về thẩm quyền giải quyết vụ việc: Người có quyền lợi liên quan bị yêu cầu tuyên bố mất tích có nơi cư trú cuối cùng tại thôn 6, xã B, huyện A, thành phố Hải Phòng nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì thẩm quyền giải quyết vụ việc thuộc Tòa án nhân dân huyện A.

- Về việc giải quyết việc dân sự vắng mặt của người yêu cầu: Người yêu cầu là chị Lương Thị T có đơn xin giải quyết vắng mặt nên căn cứ khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án giải quyết việc dân sự vắng mặt chị Lương Thị T.

- Xét yêu cầu của người yêu cầu: Căn cứ phần trình bày của đương sự, các tài liệu do đương sự cung cấp và chứng cứ do Tòa án thu thập cho thấy anh Nguyễn Hữu Đ đã biệt tích khỏi nơi cư trú cuối cùng là thôn 6, xã B, huyện A, thành phố Hải Phòng từ tháng 11 năm 2011. Sau khi thụ lý vụ việc, Tòa án đã ra quyết định thông báo tìm kiếm anh Nguyễn Hữu Đ theo đúng quy định của pháp luật về tố tụng dân sự. Quá thời hạn thông báo của Tòa án nhưng vẫn không có tin tức gì xác thực việc anh Nguyễn Hữu Đ còn sống hay đã chết. Thời gian anh Đ biệt tích là 07 năm liền nên việc chị Lương Thị T yêu cầu tuyên bố anh Nguyễn Hữu Đ mất tích là có căn cứ chấp nhận.

- Về tài sản: Chị Lương Thị T và anh Nguyễn Hữu Đ không có tài sản chung nên không xem xét giải quyết về tài sản.

- Về lệ phí Tòa án: Người yêu cầu phải chịu lệ phí Tòa án theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 27; điểm b khoản 2 Điều 39, các điều 149, khoản 2 Điều 367, 370, 372 và 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 68 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 6 và Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của chị Lương Thị T.

Tuyên bố anh Nguyễn Hữu Đ, sinh năm 1978; quê quán, nơi ĐKTT và nơi cư trú cuối cùng: Thôn 6, xã B, huyện A, thành phố Hải Phòng mất tích.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự phải nộp: Chị Lương Thị T phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm để sung Ngân sách Nhà nước. Chị Lương Thị T đã nộp số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tại chi cục Thi hành án dân sự huyện A (theo Biên lai thu tiền số 001501 ngày 10 tháng 5 năm 2018) nên không phải nộp nữa.

3. Người yêu cầu và người có quyền lợi liên quan bị yêu cầu tuyên bố mất tích có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết.

Nơi nhận:
- Người yêu cầu;
- TANDTP Hải Phòng;
- VKSNDTP Hải Phòng;
- VKSND huyện A;
- Chi cục THADS huyện A;
- UBND xã B;
- Lưu: Hồ sơ; HC-TP

THẨM PHÁN

Lưu Văn Tỉnh